

**TAND HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/ HS-ST

Ngày: 25/4/2022

**^ NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Văn Thế.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Ngọc Côn

Ông Phạm Văn Chử

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Vũ Hữu Thơ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bảo – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2022/ HSST ngày 16/3/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Xuân C**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1965; Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố T, thị trấn C huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố L, thị trấn C, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 03/10; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Dương Xuân T (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị C (đã chết); Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1968. Trú tại Tổ dân phố L, thị trấn C, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang và có Con: Có 01 con, sinh năm 1995;

Nhân thân: Năm 1984, Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”.

+ Năm 1988, Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa”

+ Ngày 15/10/1991 và 25/12/1991, Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn xử phạt về tội “Chống người thi hành công vụ”; và “Trốn khỏi nơi giam giữ. Tổng hợp hai bản án xử phạt 21 tháng tù giam.

+ Ngày 08/4/1997, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 06 năm về tội “Mua bán, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/7/2002.

+ Ngày 01/6/2004, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt Dương Xuân C 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” buộc C phải chịu 50.000 đồng tiền án phí và phạt bổ sung 4.990.000 đồng. Ngày 09/4/2013, C đã chấp hành xong hình phạt tù về địa phương. Đối với khoản án phí và tiền phạt bổ sung thì ngày 26/6/2014 Dương Xuân C được xét miễn thi hành án các khoản tiền trên.

Tiền án: có 01 tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2019/HSST ngày 12/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Dương Xuân C 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Tháng 06/2019, Dương Xuân C chấp hành xong 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 14/9/2020, Dương Xuân C chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Tính đến ngày phạm tội mới 13/02/2022, bị cáo chưa được xóa án tích, thuộc trường hợp tái phạm.

Bị cáo bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/02/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

** Người chứng kiến:*

1/ Bà Đoàn Thị H - Sinh năm 1962 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố Q - TT C – Lục Ngạn – Bắc Giang.

2/ Ông Lý Văn D - Sinh năm 1961 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố Q - TT C – Lục Ngạn – Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Xuân C, sinh năm 1965, có hộ khẩu thường trú tại Tổ dân phố T, thị trấn C huyện Lục Ngạn, hiện đang trú tại Tổ dân phố L, thị trấn C, huyện Lục Ngạn, là người nghiện ma túy lâu năm. Buổi sáng ngày

13/02/2022, C một mình đi xe ô tô bus tuyến Sơn Động – Gia Lâm đi từ Thị trấn C, huyện Lục Ngạn, đến địa phận tỉnh Bắc Ninh và xuống xe trên đường cao tốc. Khi xuống xe C gặp một người đàn ông giới thiệu tên là H, khoảng 50 tuổi, không biết rõ địa chỉ cụ thể ở đâu, C đã nhờ người này (H) tìm mua giúp ma túy Heroine và hồng phiến và được H đồng ý. Sau đó, C đưa cho H số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) để đi mua ma túy, H nhận tiền và bảo C đứng chờ. Sau khoảng một tiếng thì H quay lại và đưa cho C 01 (một) hộp giấy màu trắng bên ngoài có chữ nước ngoài, bên trong có chứa ma túy Heroine và hồng phiến. Sau khi mua được số ma túy trên C cất giấu vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc trên người, sau đó bắt xe bus đi về Thị trấn C, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Khoảng 15 giờ cùng ngày, khi về đến đoạn đường thuộc địa phận Tổ dân phố Q, thị trấn C, huyện Lục Ngạn, thì C xuống xe và đi bộ, khi đó bị Tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra về ma túy Công an huyện Lục Ngạn, phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình bắt quả tang thu giữ tại túi áo khoác bên trái đang mặc của C 01 (một) hộp giấy màu trắng bên ngoài có chữ nước ngoài, một mặt viết chữ “BỐ TOÁN” bằng mực màu đen, một mặt còn lại viết chữ “Chun nịt” bằng mực màu xanh, bên trong chứa 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên rãnh khóa có đường viền màu đỏ bên trong chứa chất cục bột màu trắng, nghi là ma túy; 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa màu trắng bên trong chứa 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên rãnh khóa có đường viền màu đỏ bên trong chứa chất cục bột màu trắng, nghi là ma túy; 01 (một) túi nilon màu xanh, một đầu có rãnh khóa nhựa bên trong chứa nhiều viên nén hình tròn màu hồng đỏ, một mặt của mỗi viên nén đều có chữ “WY” nghi là ma túy; 01 (một) túi nilon màu tím, một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên rãnh khóa có đường viền màu đỏ, bên trong có chứa nhiều viên nén hình tròn màu hồng đỏ, một mặt của mỗi viên nén đều có chữ “WY”; 02 (hai) viên nén hình tròn màu xanh rêu, một mặt của mỗi viên nén có chữ “A” và một mặt còn lại có chữ “Y1”, nghi là ma túy. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong toàn bộ đồ vật trên vào phong bì dán kín, ký hiệu “QT1” có chữ ký của C, người chứng kiến và người liên quan. Sau đó đưa C cùng tang vật về trụ sở Ủy ban nhân dân Thị trấn C, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn đã ra lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Dương Xuân C tại Tổ dân phố L, thị trấn C, huyện Lục Ngạn. Kết quả khám xét thu giữ trên cửa sổ phòng bếp tầng một gồm 01 (một) gói giấy bạc có một mặt màu trắng, một mặt màu trắng bạc bên trong chứa chất cục bột màu trắng, nghi là ma túy, được niêm phong vào phong bì dán kín bên ngoài ký hiệu “KX” và thu giữ trên giá treo đồ trong phòng bếp dưới tầng một gồm 01 (một) túi nilon màu tím, một đầu có rãnh khoá nhựa, phía trên rãnh khoá nhựa có đường viền màu đỏ, bên trong không chứa gì. (BL: 89-93).

Cùng ngày 13/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn ra Quyết định trưng cầu giám định số 48/QĐ-CSMT đối với tang vật được niêm phong trong bì thư ký hiệu “QT1” và “KX”. Tại bản Kết luận giám định số 288/KL-KTHS ngày 16/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT1” đã được niêm phong gửi giám định chứa: 01 (một) hộp giấy màu trắng, bên ngoài có chữ nước ngoài, trên một mặt của hộp có viết chữ “BỐ TOÁN” bằng mực màu đen, một mặt có chữ “Chun nị” bằng mực màu xanh:

*+ Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa, viền màu đỏ, là ma túy, có khối lượng **18,486 gam, loại Heroin.***

*+ Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, là ma túy, có khối lượng **37,015 gam, loại Heroin.***

*+ Các viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén có chữ “WY” đựng trong 01 (một) túi nilon màu xanh một đầu có rãnh khoá bằng nhựa là ma túy, có tổng khối lượng **10,064 gam, loại Methamphetamine.***

*+ Các viên nén hình tròn màu hồng đỏ trên một mặt của mỗi viên nén có chữ “WY” và 02 (hai) viên nén hình tròn màu xanh rêu, một mặt của viên nén có chữ “A” và mặt còn lại có chữ “Y1” đựng trong 01 (một) túi nilon màu xanh một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ, là ma túy, có khối lượng **20,021 gam, loại Methamphetamine.***

- Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “KX” đã được niêm phong gửi giám định:

+ *Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc có mặt ngoài màu trắng bạc, bên trong màu trắng là ma túy, có khối lượng 0,035 gam, loại Heroine.*” (BL: 94-98A)

Đối với 01 (một) gói giấy bạc, có một mặt màu trắng, một mặt màu trắng bạc bên trong có chứa chất cục bột màu trắng, là ma túy Heroine thu giữ được khi khám xét chỗ ở của C. C khai nhận số ma túy trên C mua về để sử dụng cho bản thân, không nhớ rõ mua của ai nhưng do chưa sử dụng hết nên đã cất giấu trên cửa sổ phòng bếp tầng một.

Quá trình điều tra không xác định được nguồn gốc số ma túy và hành vi Dương Xuân C tàng trữ 0.035 gam, loại Heroin. Bản kết luận điều tra số 25/KLĐT ngày 01/3/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn, xác định chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự và tách riêng ra để xử lý hành chính. Nên ngày 01/3/2022, Công an huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 45/QĐ-XPHC đối với Dương Xuân C về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” mức phạt 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng)

Xét thấy cần buộc C phải chịu chung toàn bộ lượng ma túy đã tàng trữ trên người và nơi ở của C là 85,621 gam gồm: 55,536 gam heroine và 30,085 gam Methamphetamine, chứ không nên tách ra xử lý hành chính sẽ gây bất lợi cho bị cáo. Ngày 14/3/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã có Công văn số 215/CV-VKS yêu cầu Công an huyện Lục Ngạn ra quyết định thu hồi Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 45/QĐ-XPHC đối với Dương Xuân C về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” mức phạt 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) để Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn truy tố chung toàn bộ khối lượng ma túy mà Dương Xuân C tàng trữ là 85,621 gam.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Dương Xuân C đã khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận việc tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo xác định chiếc điện thoại di động bị thu giữ, bị cáo không dùng để liên lạc cho việc thực hiện tàng trữ trái phép chất ma túy; 01 ví da màu nâu, 01 căn cước công dân của bị cáo và số tiền 774.000 đồng là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo

có nguyên vọng xin lại chiếc điện thoại, 01 ví da màu nâu, 01 căn cước công dân và số tiền bị thu giữ.

Người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra đã được công bố tại phiên tòa.

Tại bản Cáo trạng số 27/KSĐT ngày 16 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo Dương Xuân C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn giữ quyền công tố nhà nước tại phiên tòa đã luận tội bị cáo, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Xuân C từ 12 năm 06 tháng đến 13 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (13/02/2022). Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì dán kín ký hiệu “QT1” do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định (đã được niêm phong); 01 (một) phong bì dán kín ký hiệu “KX” do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định (đã được niêm phong); 01 (một) túi nilon màu tím, một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên rãnh khóa có đường viền màu đỏ, bên trong không chứa gì.

Trả lại cho bị cáo Dương Xuân C 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REDMI, màu xanh, có số IMEI 1: 868360050507408/01, số IMEI 2: 868360050507416/01; 01 (một) ví da màu nâu; Số tiền 774.000 đồng; 01 (một) căn cước công dân mang tên Dương Xuân C, số 024065001105, cấp ngày 11/4/2021, nhưng tạm giữ số tiền 774.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Dương Xuân C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập: Hoạt động điều tra thu thập chứng cứ và các tài liệu của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập là đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người chứng kiến vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến kết quả xét xử, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, tang vật chứng thu hồi được, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận: “Dương Xuân C, sinh năm 1965, chỗ ở hiện tại Tổ dân phố L, thị trấn C, huyện Lục Ngạn, là đối tượng nghiện ma túy. Buổi sáng ngày 13/02/2022, C đi xe ô tô bus tuyến Sơn Động – Gia Lâm Hà Nội xuống địa phận tỉnh Bắc Ninh và dừng xe trên đường cao tốc. Tại đây, C mua của một người đàn ông giới thiệu tên H, không rõ địa chỉ với số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) được 01 (một) gói ma túy, bên trong có chứa 85,586 gam ma túy, với mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được số ma túy trên C cất giấu trong người và đón xe bus về Thị trấn C, huyện Lục Ngạn. Khi về đến địa phận Tổ dân phố Q, thị trấn C, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang C xuống xe và đi bộ về nhà, thì bị Tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện Lục Ngạn phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật. Khám xét nơi ở của C thu giữ 0,035 gam heroine. Tổng trọng lượng ma túy C tàng trữ là **85,621 gam** gồm: **55,536 gam heroine** và **30,085 gam Methamphetamine**”.

[3] Hành vi nêu trên của Dương Xuân C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại

điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự. Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần được Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, một mặt đã vi phạm chính sách độc quyền quản lý về các loại dược phẩm có tính chất gây nghiện của Nhà nước, mặt khác từ hành vi phạm tội này, đã dẫn đến làm sứt mẻ đạo đức xã hội, phẩm chất và nhân cách của con người. Từ việc tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo, không những là nguyên nhân dẫn đến biết bao hạnh phúc gia đình bị đổ vỡ, rơi vào hoàn cảnh cơ cực lắm than, kinh tế gia đình bị kiệt quệ, mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác trong đời sống, gia đình và xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có hình phạt thích đáng đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung về tội phạm.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo đã phạm tội, chưa được xóa án tích, lại tiếp tục phạm tội, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[7] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bản thân có nhân thân xấu, đã có tiền án nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp. Đối với tội phạm này ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tuy nhiên Hội đồng

xét xử xét thấy bị cáo phạm tội không có tính chất vụ lợi, hiện mắc bệnh hiểm nghèo, nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho C, quá trình điều tra C khai nhận, C được người này giới thiệu tên là H, chỉ biết H, khoảng 50 tuổi, nói là ở Hà Nội, không biết rõ cụ thể tên, tuổi, địa chỉ của H ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xem xét xử lý, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[9] Về vật chứng: Đối với 01 (một) phong bì dán kín ký hiệu “QT1” có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định; 01 (một) phong bì dán kín ký hiệu “KX” có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định; 01 (một) túi nilon màu tím, một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên rãnh khóa có đường viền màu đỏ, bên trong không chứa gì là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REDMI, màu xanh, có số IMEI 1: 868360050507408/01, số IMEI 2: 868360050507416/01; 01 (một) ví da màu nâu; Số tiền 774.000 đồng; 01 (một) căn cước công dân mang tên Dương Xuân C, số 024065001105, cấp ngày 11/4/2021 đã thu giữ của bị cáo là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ số tiền 774.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Xuân C 13 (mười ba) năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 13/02/2022). Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì dán kín ký hiệu “QT1” do

Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định (đã được niêm phong); 01 (một) phong bì dán kín ký hiệu “KX” do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định (đã được niêm phong); 01 (một) túi nilon màu tím, một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên rãnh khóa có đường viền màu đỏ, bên trong không chứa gì.

Trả lại cho bị cáo Dương Xuân C 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REDMI, màu xanh, có số IMEI 1: 868360050507408/01, số IMEI 2: 868360050507416/01; 01 (một) ví da màu nâu; Số tiền 774.000 đồng; 01 (một) căn cước công dân mang tên Dương Xuân C, số 024065001105, cấp ngày 11/4/2021, nhưng tạm giữ số tiền 774.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Dương Xuân C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Bị cáo;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phan Văn Thế